

Số: 76/2018/QĐST-HNGĐ

C, ngày 06 tháng 6 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 106/2018/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Khu trung tâm xã k, huyện Q, tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm: 1985

Địa chỉ: Thôn X, thị trấn T, huyện C, tỉnh Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị Vũ Thị T.

- Việc nuôi con chung: Công nhận sự thoả thuận của các đương sự: Giao cả hai con chung là Nguyễn Quỳnh H , sinh ngày: 05/01/2005 và Nguyễn Minh T , sinh ngày: 10/9/2008 cho chị Vũ Thị T nuôi dưỡng; cấp dưỡng nuôi hai con chung anh Nguyễn Văn

C có nghĩa vụ đóng góp là 3.000.000 đồng/1 tháng; thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 06 năm 2018 cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi; anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Anh Nguyễn Văn C tự nguyện chịu cả 150.000đ án phí LHST và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con; nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ mà anh đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0001033 ngày 21/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C. Anh Nguyễn Văn C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lương Minh Phương